

Số: ~~96~~/QĐ-TTg

Hà nội, ngày 07 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Xét đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 125/TTr- BVHTTDL ngày 05 tháng 6 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi và ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch có tổng diện tích là 278,86 ha, bao gồm:

- Cụm di tích làng Sen có diện tích 21,5 ha; cụm di tích làng Hoàng Trù có diện tích 16,8 ha; cụm di tích núi Chung có diện tích 83,63 ha và khu mộ bà Hoàng Thị Loan có diện tích 48,2 ha;

- Diện tích mở rộng thêm, gồm Khu đất nông nghiệp cạnh cụm di tích núi Chung có diện tích 60,73 ha và đất ruộng thuộc các xóm Mậu 4, Mậu 5 và xóm Liên Minh, xã Kim Liên có diện tích 48 ha.

Phần diện tích 60,73ha đất nông nghiệp cạnh cụm di tích núi Chung bổ sung vào quy hoạch để bảo tồn giống lúa huyết rồng và không gian kiến trúc làng quê truyền thống. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng (nếu có) phải thực hiện theo quy định của pháp Luật về đất đai.

b) Ranh giới lập quy hoạch được xác định như sau: Phía Bắc giáp núi Đại Huệ và huyện Nghi Lộc; phía Nam giáp các làng: Tùng Lâm, Thịnh Xá và Vân Hội, xã Kim Liên; phía Đông giáp huyện Hưng Nguyên và phía Tây giáp xã Nam Lĩnh và các làng: Trung Hòa, Đông Sơn và Nam Thắng, xã Kim Liên.

2. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch

a) Các điểm di tích, cụm di tích gốc thuộc di tích quốc gia đặc biệt Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, bao gồm: Cụm di tích làng Sen, cụm di tích làng Hoàng Trù, khu mộ bà Hoàng Thị Loan, cụm di tích Núi Chung và các khu vực lân cận bao quanh di tích.

b) Các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể thuộc cộng đồng dân cư tại địa phương.

c) Các vấn đề về công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

d) Các yếu tố liên quan về môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, dân cư, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, tình hình sử dụng đất, các thể chế chính sách liên quan khác ảnh hưởng đến di tích.

đ) Mối liên hệ giữa các di tích, cụm di tích, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa trong khu vực ảnh hưởng tới việc tổ chức lễ hội - du lịch Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn.

3. Mục tiêu và tính chất quy hoạch

a) Mục tiêu lập quy hoạch

- Bảo tồn di tích quốc gia đặc biệt Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nhằm tôn vinh cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Phát huy giá trị của Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xã Kim Liên, để di tích trở thành địa điểm giáo dục truyền thống yêu nước cách mạng, quần thể du lịch văn hóa - lịch sử hấp dẫn gắn với đặc trưng tiêu biểu của vùng đất Nam Đàn và tỉnh Nghệ An.

- Xác định cơ cấu, tính chất và các chỉ tiêu sử dụng đất cho khu vực quy hoạch; định hướng tổ chức không gian, hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đánh giá môi trường chiến lược Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Định hướng kế hoạch, lộ trình và đề xuất các nhóm dự án, giải pháp quản lý, đầu tư bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích; là căn cứ triển khai các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích. Đề xuất quy chế quản lý khu di tích theo quy hoạch được duyệt.

b/ Tính chất quy hoạch

Là quy hoạch đặc thù về bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật quốc gia đặc biệt; một trong 04 di tích đặc biệt quan trọng của cả nước về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

4. Nội dung Nhiệm vụ quy hoạch chủ yếu

a) Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích

- Nghiên cứu, khảo sát di tích:

+ Khảo sát tình trạng kỹ thuật của di tích Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các di tích thuộc xã Kim Liên và xã Nam Giang.

+ Khảo sát các di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương (lễ hội truyền thống, sinh hoạt văn hóa, phong tục tập quán...).

+ Khảo sát các hoạt động sinh sống của cộng đồng dân cư tại khu vực di tích, tác động của hoạt động cộng đồng đối với di tích.

+ Khảo sát thực trạng hoạt động du lịch tại di tích.

- Xác định đặc trưng của di tích và đánh giá giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của khu di tích.

- Đánh giá hiện trạng khu vực di tích:

+ Khảo sát, đo vẽ, phân tích, đánh giá hiện trạng quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan khu vực quy hoạch, bao gồm: Khảo sát vị trí, cấu trúc địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng, thủy văn, cảnh quan thiên nhiên; xác định cấu trúc quy hoạch, kiến trúc cảnh quan khu vực; hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật.

+ Khảo sát hiện trạng môi trường xung quanh di tích và các đặc điểm khí hậu địa phương.

+ Rà soát các quy hoạch, dự án sẽ triển khai tại địa phương có tác động tới việc thực hiện quy hoạch tổng thể di tích.

- Đánh giá công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích:

+ Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch khu di tích đã được duyệt, phân tích những bất cập và những nội dung có thể kế thừa theo quy hoạch trước đây (năm 2003). Đánh giá công tác quản lý di tích.

+ Đánh giá tình hình đầu tư các dự án bảo tồn, tu bổ các di tích, các dự án có liên quan hỗ trợ phát huy giá trị di tích, phát triển du lịch trong vùng từ các nguồn vốn đầu tư khác nhau.

b) Xác định những vấn đề còn tồn tại, các vấn đề trọng tâm và các vấn đề cần ưu tiên giải quyết trong đồ án quy hoạch.

c) Xác định quan điểm, mục tiêu của quy hoạch tổng thể di tích.

d) Dự báo phát triển và xác định các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khu vực quy hoạch, gồm: tăng trưởng kinh tế - xã hội (cơ cấu dân số, lao động, khách du lịch, hạ tầng xã hội...); quá trình đô thị hóa; chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật; phát triển du lịch; biến đổi khí hậu tác động lên di tích và cảnh quan môi trường khu vực di tích.

đ) Định hướng quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích

- Đề xuất việc điều chỉnh mở rộng hoặc thu hẹp các khu vực bảo vệ di tích. Xác định các vùng cảnh quan thiên nhiên cần phải bảo vệ; các khu vực cho phép xây dựng mới và các khu vực hạn chế, kiểm soát phát triển.

- Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, trong đó đề xuất định hướng chung đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của khu vực quy hoạch; xác định danh mục các đối tượng di tích cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với từng hạng mục di tích; nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

- Định hướng tổ chức không gian, cảnh quan thiên nhiên, công trình xây dựng mới, độ cao, mật độ xây dựng, hình thức kiến trúc, vật liệu xây dựng; định hướng cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực quy hoạch tổng thể di tích.

- Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.

e) Dự báo tác động môi trường và đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường trong khu vực quy hoạch.

g) Xác định các dự án thành phần thuộc các nhóm dự án: (i) Nhóm dự án về tu bổ, phục hồi, tôn tạo di tích (tập trung vào các hạng mục công trình chưa được triển khai thuộc quy hoạch đã duyệt năm 2003); (ii) Nhóm dự án xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật; (iii) Nhóm dự án xây dựng các công trình phụ trợ; (iv) Nhóm dự án nghiên cứu và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể; (v) Nhóm dự án phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch và (vi) Nhóm dự án nâng cao năng lực quản lý và bảo vệ di tích.

h) Đề xuất nguồn vốn, giải pháp huy động các nguồn lực, thứ tự ưu tiên và lộ trình đầu tư đối với các dự án đến năm 2030; cơ chế, chính sách và các giải pháp thực hiện quy hoạch.

5. Hồ sơ sản phẩm

a) Hồ sơ sản phẩm bảo đảm tuân thủ theo quy định tại Luật di sản văn hóa; Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Về bản vẽ: Theo quy định tại Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ, áp dụng tỷ lệ thích hợp cho khu di tích là tỷ lệ 1/500; bao gồm:

+ Bản đồ vị trí di tích trên nền bản đồ đo đạc địa hình khu vực tỷ lệ 1/5.000;

+ Bản đồ mối liên hệ vùng tỷ lệ 1/10.000 - 1/25.000;

+ Các bản đồ tỷ lệ 1/500, gồm: Bản đồ hiện trạng tổng hợp về sử dụng đất, kiến trúc, cảnh quan, hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật và đánh giá quỹ đất xây dựng trên nền bản đồ đo đạc địa hình khu vực và bản đồ quy hoạch xây dựng khu vực (đã được phê duyệt và còn hiệu lực); Bản đồ định hướng tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan; Bản đồ xác định các khu vực bảo vệ và cấm mốc giới di tích và bản đồ xác định khu vực cần giải tỏa vi phạm di tích; Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng di tích và Bản đồ quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.

+ Các bản vẽ phối cảnh minh họa có liên quan khác.

- Điều lệ quản lý quy hoạch.

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp; các văn bản thỏa thuận chủ trương, thẩm định nhiệm vụ, thẩm định đồ án quy hoạch tổng thể di tích và các văn bản khác có liên quan.

- Dự thảo tờ trình phê duyệt đồ án quy hoạch tổng thể di tích.

b) Thời gian lập quy hoạch: Không quá 18 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan quản lý lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan chủ đầu tư: Sở Văn hóa và Thể thao Nghệ An.

- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan tổ chức lập và trình duyệt đề án quy hoạch theo quy định; bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí khác có liên quan đến công tác lập quy hoạch.

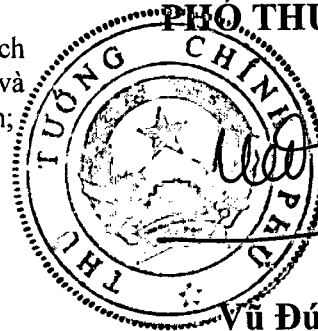
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Nghệ An;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, CN, NN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (3b). *ld*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc
Vũ Đức Đam